

Số: 333 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 14 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để thực hiện gói thầu số 14 Km 1207 + 800-Km 1212 + 400 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 đến Km 1212 + 400 tỉnh Bình Định (nút giao tuyến tránh với ĐT 636B) tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26 / 11 / 2003 ;

Căn cứ Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 6/8/2010 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để GPMB đối với dự án công trình trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 26/02/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh quy định mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng đã phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-UBND ngày 06/8/2010 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 05/3/2014 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để thực hiện gói thầu số 14 Km 1207 + 800-Km 1212 + 400 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 đến Km 1212 + 400 tỉnh Bình Định (nút giao tuyến tránh với ĐT 636B) tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước;

Xét đề nghị của Trưởng ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Quốc lộ 1 huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 05/TTr-BBT-GPMB ngày 07/3/2014 và Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 79/TTr-TCKH ngày 11/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do GPMB để thực hiện gói thầu số 14 Km 1207 + 800-Km 1212 + 400 thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km 1153 đến Km 1212 + 400 tỉnh Bình Định (nút giao tuyến tránh với ĐT 636B) tại xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, với tổng số tiền: **41.670.000 đồng** (Bốn mươi một triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trưởng ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Quốc lộ 1 huyện Tuy Phước căn cứ vào kinh phí đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này tổ chức thực hiện và quyết toán tài chính theo đúng quy định hiện hành.

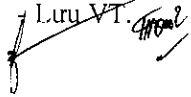
2. Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng ban Bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Quốc lộ 1 huyện Tuy Phước, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Lộc

Phụ lục

DỰ TOÁN KINH PHÍ CHI PHỤC VỤ CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN GÓI THẦU SỐ 14 KM 1207 + 800 - KM 1212 + 400 THUỘC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH MỞ RỘNG QUỐC LỘ 1 ĐOẠN KM 1153 ĐẾN KM 1212 + 400 TỈNH BÌNH ĐỊNH (NÚT GIAO TUYẾN TRÁNH VỚI ĐT 636B) TẠI XÃ PHƯỚC HƯNG, HUYỆN TUY PHƯỚC (ĐỢT 1)

(Kèm theo Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 14/3/2014 của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

Đơn vị tính: đồng

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
1	2	3	4
I	CHI PHỤ CẤP KIỂM NHIỆM BAN BT- GPMB	5.450.000	
1	Trưởng ban 1 người x 150.000đ/người/tháng x 02 tháng	300.000	
2	Phó Trưởng ban và thành viên 07 người x 125.000đ/người/tháng x 02 tháng	1.750.000	
3	Tổ trưởng, tổ phó và thành viên tổ công tác 17 người x 100.000đ/người/tháng x 02 tháng	3.400.000	
II	CHI THỰC HIỆN CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG GPMB	32.053.000	
1	Chi bồi dưỡng Ban BT GPMB họp phân công nhiệm vụ	495.000	
	- Chi tiền công 11 người x 40.000đ/người/buổi x 01 buổi	440.000	
	- Chi tiền nước uống 11 người x 5.000đ/người/buổi x 01 buổi	55.000	
2	Chi bồi dưỡng họp thông tin dự án	720.000	
	- Chi tiền công 08 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	640.000	
	- Chi tiền nước uống 8 người x 5.000đ/người/buổi x 2 buổi	80.000	
3	Chi bồi dưỡng họp dân phổ biến chủ trương chính sách về thu hồi đất, về chính sách bồi thường, hỗ trợ và hướng dẫn tờ khai	1.440.000	

[Handwritten signature]

STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
	- Chi tiền công 08 người x 40.000đ/người/buổi x 4 buổi	1.280.000	
	- Chi tiền nước uống 08 người x 5.000đ/người/buổi x 4 buổi	160.000	
4	Chi bồi dưỡng đi kiểm kê, đo đạc, lập biên bản thiệt hại và thu thập các giấy tờ có liên quan đến việc thu hồi đất của từng hộ gia đình, cá nhân và tổ chức	4.950.000	
	- Chi tiền công 11 người x 40.000đ/người/buổi x 10 buổi	4.400.000	
	- Chi tiền nước uống 11 người x 5.000đ/người/buổi x 10 buổi	550.000	
5	Chi bồi dưỡng xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và tài sản bị thiệt hại của từng hộ	1.200.000	
	Chi tiền công 06 người x 40.000đ/người/buổi x 04 buổi	960.000	
	Chi nước uống 06 người x 5.000đ/người/buổi x 04 buổi	120.000	
6	Chi bồi dưỡng làm đêm kiểm tra đối chiếu, rà soát giữa bảng kê khai và biên bản kiểm kê để tổng hợp áp giá	3.780.000	
	Chi tiền công 07 người x 80.000đ/người/buổi x 06 buổi	3.360.000	
	Chi nước uống 07 người x 10.000đ/người/buổi x 06 buổi	420.000	
7	Chi bồi dưỡng tính toán giá trị bồi thường, hỗ trợ	2.025.000	
	Chi tiền công 09 người x 40.000đ/người/buổi x 05 buổi	1.800.000	
	Chi nước uống 09 người x 5.000đ/người/buổi x 05 buổi	225.000	
8	Chi bồi dưỡng họp thông qua giá trị bồi thường	540.000	
	Chi tiền công 06 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	480.000	



STT	Diễn giải nội dung công việc	Số tiền	Ghi chú
	Chi nước uống 06 người x 5.000đ/người/buổi x 02 buổi	60.000	
9	Chi bồi dưỡng Ban Bồi thường GPMB họp thông qua phương án, lập phương án	1.170.000	
	Chi tiền công 13 người x 40.000đ/người/buổi x 02 buổi	1.040.000	
	Chi nước uống 13 người x 5.000đ/người/buổi x 02 buổi	130.000	
10	Chi bồi dưỡng hoàn chỉnh phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ.	810.000	
	Chi tiền công 06 người x 40.000đ/người/buổi x 03 buổi	720.000	
	Chi nước uống 06 người x 5.000đ/người/buổi x 03 buổi	90.000	
11	Chi bồi dưỡng lập thủ tục và tiến hành chi trả bồi thường hỗ trợ và GPMB.	1.440.000	
	Chi tiền công 08 người x 40.000đ/người/buổi x 04 buổi	1.280.000	
	Chi nước uống 08 người x 5.000đ/người/buổi x 04 buổi	160.000	
12	Chi lập dự toán và hoàn thiện hồ sơ quyết toán	1.080.000	
	Chi tiền công 04 người x 40.000đ/người/buổi x 06 buổi	960.000	
	Chi nước uống 04 người x 5.000đ/người/buổi x 06 buổi	120.000	
13	Chi hậu cần phục vụ công tác GPMB	1.500.000	
14	Chi mua văn phòng phẩm, in, photocopy...	10.903.000	
III	CHI PHÍ THẨM ĐỊNH	4.167.000	
1	Chi phí thẩm định Phương án bồi thường	2.917.000	
2	Chi phí thẩm định dự toán	625.000	
3	Chi phí thẩm định quyết toán	625.000	
	Tổng cộng (I+II+III)	41.670.000	

(Bằng chữ: Bốn mươi một triệu sáu trăm bảy chục ngàn đồng.)